

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc**

Số: 13/2022/QĐST- DS

N, Ngày 22 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ điều 55, 81,82, 83, 84, 110, 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng các Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 23/2022/TLST- DS ngày 21 tháng 6 năm 2022, về việc: **Ly hôn, giải quyết về con chung khi ly hôn.**

XÉT THẤY:

Các bên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;

Các bên là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận, thống nhất;

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác;

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: anh Đinh Viết C, sinh năm 1977

Trú tại: Phố Ph, Thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Người bị kiện: Chị Trần Thị L, sinh năm 1984

Trú tại: Phố Ph, Thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở hiện tại: Phố T, Thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành cụ thể như sau:

2.1. Anh Đinh Viết C và Chị Trần Thị L thỏa thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: hai bên thỏa thuận chị L trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc các cháu, Đinh Trần Mai A sinh ngày 22/02/2008; cháu Đinh Viết Gia Tr sinh 30/12/2012. Hiện nay các cháu đang ở với chị L cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác, anh C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi

con chung mỗi cháu 1500.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Kể từ ngày chị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh C không thi hành hết số tiền cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì hàng tháng anh C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên không yêu cầu.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, đối thoại thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- UBND Thị trấn N
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

Thẩm phán

(ĐÃ KÝ)

NGUYỄN THỊ HƯƠNG QUỲNH